

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

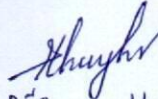
Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1

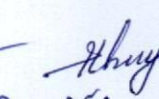
Cán bộ coi thi 2

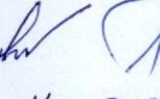
G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2


Đỗ Quang Huy


Đỗ Văn Duy


Đỗ Quang Huy


Đỗ Văn Duy

Môn học : [22831805] - Dự toán công trình
nhiệt lạnh (CCQ2118A)

Số SV có mặt: 34.....
Số bài thi:34.....

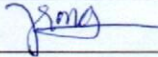
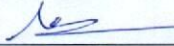
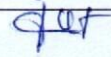
CBGD: Đỗ Văn Duy (280042), Trần Xuân An (Số tờ giấy thi: 34)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121180006	Ngô Minh	Âu	06/11/2003	CCQ2118A		Âu			8.0
2	2121180021	Võ Cao	Bảo	13/08/2003	CCQ2118A		Bao			6.5
3	2121180018	Trần Quý	Đài	09/10/2003	CCQ2118A		Đai			6.0
4	2121170222	Dương Quốc	Đạt	06/01/2003	CCQ2118C					8.5
5	2121180014	Trịnh Minh	Du	14/12/2003	CCQ2118A					5.0
6	2121180083	Phạm Phước	Dự	27/10/2003	CCQ2118C					7.5
7	2121180004	Trịnh Văn	Hiền	08/05/2003	CCQ2118A		Hiền			5.0
8	2121180032	Nguyễn Quốc	Hiệp	16/06/2003	CCQ2118A		Hiệp			5.0
9	2121180022	Hồ Châu Ngọc	Hiếu	24/01/2003	CCQ2118A					7.5
10	2121180017	Huỳnh Trọng	Hiếu	18/12/2003	CCQ2118A					5.0
11	2121180030	Nguyễn Kế	Học	07/05/2003	CCQ2118A					6.0
12	2121180023	Lê Đăng	Huy	28/04/2003	CCQ2118A		Huy			7.0
13	2121180027	Dương Lâm	Khang	02/07/2003	CCQ2118A		Tung			8.0
14	2121180028	Đào Trọng	Khánh	03/07/2003	CCQ2118A					8.0
15	2121180072	Huỳnh Trúc	Khoang	25/05/2003	CCQ2118C		Khoang			8.0
16	2121180009	Đặng Trung	Kiên	05/09/2003	CCQ2118A					8.0
17	2121180026	Tăng Châu Bình	Linh	29/05/2003	CCQ2118A		Xinh			7.0
18	2122180082	Văn Thành	Long	10/12/2004	CCQ2218C		Long			7.5
19	2121180008	Trần Văn	Mạnh	14/01/2003	CCQ2118A		Chanh			7.5
20	2121180031	Văn Quyết Công	Nhân	12/04/2002	CCQ2118A					7.0
21	2121180003	Đặng Minh	Nhật	22/05/2002	CCQ2118A					8.0
22	2121180016	Phan Hoàng	Phúc	30/06/2003	CCQ2118A					7.0
23	2121180002	Nguyễn Thế	Quảng	03/03/2003	CCQ2118A		Quảng			6.0
24	2121180079	Kiều Quốc	Thọ	24/06/2003	CCQ2118C					8.0
25	2121180034	Nguyễn Quang	Thường	07/03/2003	CCQ2118A		Thường			8.0
26	2121180013	Nguyễn Thành	Tin	12/12/2003	CCQ2118A		Ta			8.0
27	2121180005	Nguyễn Văn	Toàn	19/07/2003	CCQ2118A		toan			8.0
28	2121180012	Nguyễn Tấn	Triện	20/06/2002	CCQ2118A		Triệu			7.5

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22831805] - Dự toán công trình Số SV có mặt:.....
nhiệt lạnh (CCQ2118A) Số bài thi:
CBGD: Đỗ Văn Duy (280042), Trần Xuân An (Số tờ giấy thi:.....)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
29	2121180029	Nguyễn Minh	Trọng	09/10/2003	CCQ2118A					7.0
30	2121180001	Đỗ Đan	Trường	18/08/2003	CCQ2118A					5.5
31	2121180007	Đặng Bảo	Tuấn	26/01/2003	CCQ2118A					8.0
32	2121180077	Nguyễn Minh	Tuyền	18/06/2003	CCQ2118C					8.0
33	2121180082	Lương Hồng	Vi	19/04/2003	CCQ2118C					8.0
34	2121180081	Dương Quốc	Việt	01/06/2003	CCQ2118C					7.0